

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 168/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 18 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc kéo dài thời gian bố trí vốn, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2022 sang năm 2023

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ MƯỜI MỘT**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 26 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Xét Tờ trình số 36/TTr-UBND ngày 07 tháng 04 năm 2023 của UBND tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 473/BC-KTNS ngày 16 tháng 04 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh và thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định kéo dài thời gian bố trí vốn sang năm 2023 đối với 02 dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương đã bố trí quá thời gian theo quy định tại Khoản 2, Điều 52, Luật Đầu tư công (*Biểu chi tiết số 01 kèm theo*).

Điều 2. Quyết định kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2022 sang năm 2023. Cụ thể:

1. Tổng số vốn cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2022 sang năm 2023: **9.759,064** triệu đồng, trong đó:

- Vốn đầu tư ngân sách tỉnh: **9.214.323** triệu đồng (*nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách tỉnh*).

- Vốn đầu tư ngân sách huyện: **544.741** triệu đồng (*nguồn thu tiền sử dụng đất được phân cấp*).

2. Thời gian cho phép kéo dài thực hiện và giải ngân: Đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023.

(*Biểu chi tiết số 02 kèm theo*)

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Sơn La khoá XV, kỳ họp chuyên đề lần thứ mười một thông qua ngày 18 tháng 04 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội;
- Ban công tác đại biểu của UBTVQH;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Tư pháp;
- Thường trực: HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy; HĐND; UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm: Thông tin tỉnh, Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Thái Hưng

Biểu số 01
QUYẾT ĐỊNH KÉO DÀI THỜI GIAN BỐ TRÍ VỐN SANG NĂM 2023 ĐỐI CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
(Kèm theo Nghị quyết số 168/NQ-HĐND ngày 18/4/2023 của HĐND tỉnh Sơn La)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Chủ đầu tư	Nhóm dự án	Quyết định phê duyệt dự án		Thời gian bố trí		Lũy kế vốn giao bố trí đến hết năm 2022	Lũy kế khối lượng thực hiện đến hết năm 2022	Nhu cầu vốn để hoàn thành dự án	Ghi chú
				Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	Năm bắt đầu bố trí vốn	Lũy kế thời gian bố trí vốn đến hết năm 2022				
	TỔNG SỐ				1.039.240			990.655	990.655	-	
I	Dự án cấp tỉnh				842.284			798.282	798.282	-	
*	Dự án hoàn thành				842.284			798.282	798.282		
1	Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia, tỉnh Sơn La	Sở Công Thương	B	2634 30/10/2015	842.284	2016	07 năm	798.282	798.282		
II	Dự án cấp huyện				196.956			192.373	192.373	-	
*	Dự án hoàn thành				196.956			192.373	192.373	-	
1	Đường giao thông từ trung tâm huyện Sốp Cộp - Cửa khẩu Lạnh Bính (Km7 - Km31)	Ban QLDA ĐTXD huyện Sốp Cộp	B	1087 10/5/2010	196.956	2010	12 năm	192.373	192.373		

Biểu số 02
TỔNG HỢP DANH MỤC, MỨC VỐN ĐỀ NGHỊ KÉO DÀI THỜI GIAN THỰC HIỆN, GIẢI NGÂN SANG NĂM 2023
(Kèm theo Nghị quyết số 168/NQ-HĐND ngày 18/4/2023 của HĐND tỉnh Sơn La)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án		Lũy kế vốn giao đến hết ngày 31/01/2023	Lũy kế KLHT đến hết ngày 31/01/2023	Kế hoạch năm 2022			Số vốn đề nghị kéo dài thời gian thực hiện giải ngân sang năm 2023	Ghi chú
			Số, ngày, tháng, năm	TMDT			Kế hoạch vốn giao	Giải ngân đến ngày 31/01/2023	Kế hoạch vốn còn lại		
	TỔNG SỐ			1.098.286	242.050,090	236.973,081	24.655,866	14.896,802	9.759,064	9.759,064	
I	Nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách tỉnh			898.130	47.896	42.506,000	22.017	12.802,677	9.214,323	9.214,323	
*	Dự án thuộc đối tượng quy định tại khoản 2, Điều 68 Luật Đầu tư công năm 2019 và điểm c khoản 1 Điều 48 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ			898.130	47.896	42.506,000	22.017	12.802,677	9.214,323	9.214,323	
1	Xây dựng kết cấu hạ tầng khu dân cư Bệnh viện Đa khoa Sơn La	Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông	2737 25/10/2017	55.846	47.896	42.506,000	7.017	790,500	6.226,500	6.226,500	
2	Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia, tỉnh Sơn La	Sở Công thương	2634 30/10/2015	842.284			15.000	12.012,177	2.987,823	2.987,823	
II	Nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách huyện			200.156,000	194.154,090	194.467,081	2.638,866	2.094,125	544,741	544,741	
*	Dự án thuộc đối tượng quy định tại khoản 2, Điều 68 Luật Đầu tư công năm 2019 và điểm c khoản 1 Điều 48 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ			200.156,000	194.154,090	194.467,081	2.638,866	2.094,125	544,741	544,741	
1	Đường giao thông từ trung tâm huyện Sốp Cộp - Cửa khẩu Lạnh Bính (Km 7 – Km 31)	Ban QLDA ĐTXD huyện Sốp Cộp	1019 25/5/2010; 1087 09/6/2016	196.956,0	191.944,1	192.373,0	428,9		428,9	428,866	

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án		Lũy kế vốn giao đến hết ngày 31/01/2023	Lũy kế KLHT đến hết ngày 31/01/2023	Kế hoạch năm 2022			Số vốn đề nghị kéo dài thời gian thực hiện giải ngân sang năm 2023	Ghi chú
			Số, ngày, tháng, năm	TMĐT			Kế hoạch vốn giao	Giải ngân đến ngày 31/01/2023	Kế hoạch vốn còn lại		
2	Nhà văn hóa bản Cọ xã Tông Cọ	Ban QLDA ĐTXD huyện Thuận Châu	2840 15/6/2022	1.000,0	700,0	672,0	700,0	672,0	28,0	28,000	
3	Nhà văn hóa bản Lè, xã Tông Cọ	Ban QLDA ĐTXD huyện Thuận Châu	2842 15/6/2022	1.200,0	810,0	793,0	810,0	793,0	17,0	17,000	
4	Nâng cấp, sửa chữa nhà văn hóa các bản Sen To, Phé, Nà Lạn, Hinh, xã Tông Cọ	Ban QLDA ĐTXD huyện Thuận Châu	2843 15/6/2022	1.000,0	700,0	629,1	700,0	629,1	70,9	70,875	